TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 23 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 13 và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 356/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022.

Căn cứ vào đơn xin miễn giảm tiền án phí dân sự sơ thẩm của ông Huỳnh Văn A do là người cao tuổi.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"* giữa:

Nguyên đơn: ông Huỳnh Văn A, sinh năm 1948. Nơi cư trú: ấp G, xã H huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1972;

2/Bà Đinh Thị Ngọc P, sinh năm 1977;

3/Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1967;

4/Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1991;

5/Chị Huỳnh Thị Mỹ L, sinh năm 1983;

6/Anh Nguyễn Văn Hòa M; sinh năm 1977;

- Cùng địa chỉ: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà P, bà L và ông M*: ông Huỳnh Văn A, sinh năm 1948. Nơi cư trú: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

7/Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1993, địa chỉ ấp B, xã H, huyện C,tỉnh Trà Vinh.

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị X*: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Văn A và bà Nguyễn Thị C, ông Nguyễn Văn P, anh Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị C đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị X là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau:

Hộ bà Nguyễn Thị C gồm: bà Nguyễn Thị C, ông Nguyễn Văn P, anh Nguyễn Văn P, chị Nguyễn Thị X chuyển nhượng quyền sử dụng đất diện tích 162 m^2, loại đất cây lâu năm, thuộc một phần thửa 1250 (phần A), tờ bản đồ số 07, tọa lạc tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh cho ông Huỳnh Văn Âu.

- Ông Huỳnh Văn A thống nhất nhận diện tích đất chuyển nhượng 162 m^2 này.

(Kèm theo kết quả khảo sát, đo đạt số 144/CNHCL, ngày 12/4/2023 và sơ đồ khu đất do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện C cung cấp).

Đối với phần tài sản trên phần diện tích đất 162 m^2 (thuộc phần A) của thửa 1250, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Các đương sự có nghĩa vụ đến cơ quan có thẩm quyền về quản lý đất đai để chỉnh lý biến động hoặc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai.

- ***Về chi phí thẩm định, định giá tài sản*:** Số tiền 3.600.000 đồng, hai bên tự nguyện thỏa thuận: ông Huỳnh Văn A chịu toàn bộ chi phí thẩm định, định giá. nên bà C không phải chịu. Ông Huỳnh Văn A đã nộp đủ chi phí thẩm định, định giá.

- ***Về án phí dân sự sơ thẩm***: Số tiền 150.000 đồng. Hai bên tự nguyện thỏa thuận: mỗi bên nộp 50% án phí.

Ông Huỳnh Văn A phải chịu 75.000 đồng, do ông Âu là người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên ông A không phải nộp án phí.

Bà Nguyễn Thị C phải chịu 75.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Huỳnh Sa Rên